TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2020/HSST
Ngày: 02-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Quốc Hiếu.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Nguyễn Thị Ngọc Trâm.
Bà: Nguyễn Thị Hồng Thắm.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Trúc – Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:*** Bà Lữ Ngọc Minh Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị M - sinh năm: 1976 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Lê Thị T; bị cáo có chồng tên: Quách Hoàng G và 03 người con; tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 30/01/2018 bị Công an xã T xử phạt 2.000.000đồng về hành vi đánh bạc. Chưa chấp hành nộp phạt.

2. Bùi Thị Thu L (Bùi Thanh T) - sinh năm: 1980 tại huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ (chết) và bà Lê Thị T; bị cáo có chồng tên: Nguyễn Văn Bé S và 02 người con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 10/9/2019 bị Công an xã T xử phạt 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành nộp phạt ngày 19/9/2019.

Các bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Trần Văn H – sinh năm: 1969 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
2. Chị Nguyễn Thị P – sinh năm: 1972 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp 8, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
3. Ông Phạm Đăng K – sinh năm: 1966 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
4. Bà Nguyễn Thị D – sinh năm: 1947 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
5. Bà Lê Thị Hồng N – sinh năm: 1965 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
6. Chị Nguyễn Thị Ngọc G– sinh năm: 1981 (có mặt);
Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
7. Anh Nguyễn Văn S – sinh năm: 1981 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
8. Chị Lại Thị T – sinh năm: 1970 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
9. Anh Võ Trường G – sinh năm: 1975 (vắng mặt);
Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2019, Công an xã H kết hợp Công an huyện Vũng Liêm kiểm tra tại hộ ông Nguyễn Văn B thuộc ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, bắt quả tang có nhiều người đang đánh bạc với hình thức đánh bài thắng thua bằng tiền, gồm các đối tượng như sau: Võ Trường G, Trần Văn H, Lại Thị T, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Ngọc G, Lê Thị M, Bùi Thị Thu L, Phạm Đăng K, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thị D, Lê Thị Hồng N.

Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm có số tiền 3.300.000đồng và 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Gần chiếu bạc phát hiện và thu giữ thêm 02 bộ bài tây đã qua sử dụng và 07 bộ bài tây chưa qua sử dụng. Kiểm tra người các đối tượng đã thu giữ số tiền 29.910.000đồng, 09 điện thoại di động và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn S.

Qua điều tra đã xác định được: Các đối tượng tham gia đánh bạc với hình thức chơi bài ngầu hầm do Nguyễn Thị P và Trần Văn H thay nhau thủ cái. Các tụ chính gồm có: Bùi Thị Thu L và Nguyễn Thị Ngọc G 01 tụ; Phạm Đăng K 01 tụ, Nguyễn Thị D 01 tụ. Các đối tượng còn lại tham gia với hình thức đặc cược ké vào các tụ chính. Các tụ đặt cược tiền ăn thua với tụ cái, mỗi bàn 01 tụ đặt cược từ 50.000đồng đến 200.000đồng, Võ Trường G đã lấy tiền sâu là 100.000đồng. Các đối tượng chơi đánh bài đến 14 giờ 30 phút thì bị bắt quả tang.

Các đối tượng tham gia đánh bạc với số tiền thắng thua nhỏ, chưa đủ định lượng và điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự gồm: Trần Văn H, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Ngọc G, Phạm Đăng K, Lê Thị Hồng N, Nguyễn Văn S,

Lại Thị T, Nguyễn Thị D nên đã bị Công an xã H xử phạt hành chính theo quy định.

Chủ tịch UBND xã H xử phạt hành chính về hành vi dùng địa điểm khác để chứa bạc và thu lợi đối với Võ Trường G. Công an xã H đã trả lại tài sản, đồ vật cho các đối tượng nêu trên.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKSHVL ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố các bị cáo Lê Thị M và Bùi Thị Thu L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến tình hình trật tự ở địa phương. Các bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thị M và Bùi Thị Thu L phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

1. Đối với bị cáo Lê Thị M: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

2. Đối với bị cáo Bùi Thị Thu L: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Do hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu và tiêu hủy 10 bộ bài tây loại 52 lá.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.200.000đồng.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mastet cho bị cáo L và 01 điện thoại Nokia cho bị cáo M.

Về án phí hình sự: Đề nghị buộc các bị cáo phải nộp án phí 200.000đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Thị M: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Thị Thu L: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên, Viện kiểm sát - Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Thị M và Bùi Thị Thu L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo trình bày vào ngày 15/12/2019, tại khu vực nhà ông Nguyễn Văn B đã cùng những người khác tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức ngầu hầm.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận các bị cáo Lê Thị M và Bùi Thị Thu L phạm tội "Đánh bạc". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ. Hành vi của các bị cáo thể hiện dưới hình thức lỗi cố ý, nhằm thu lợi bất chính. Các bị cáo đều có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xét xử mức án nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là có cơ sở. Do các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm gồm: 10 bộ bài tây loại 52 lá đây là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 4.200.000đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Do các bị cáo có yêu cầu nhận lại nên trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mastet cho bị cáo L và 01 điện thoại Nokia cho bị cáo M.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị M và Bùi Thị Thu L (Bùi Thanh T) phạm tội: "Đánh bạc".

1. Đối với bị cáo Lê Thị M:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị M: 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát giáo dục.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Thị M.

2. Đối với bị cáo Bùi Thị Thu L:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu L: 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát giáo dục.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Bùi Thị Thu L.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 10 (mười) bộ bài tây loại 52 lá (trong đó: có 03 bộ bài tây đã qua sử dụng và 07 bộ bài tây chưa qua sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mastet cho bị cáo Bùi Thị Thu L và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cho bị cáo Lê Thị M.

(Tất cả các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm đang quản lý).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thị M và Bùi Thị Thu L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Triệu Quốc Hiếu

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Long;*
- *Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện Vũng Liêm;*
- *Công an huyện Vũng Liêm;*
- *Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Văn Lạc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA